

**BIÊN BẢN**  
**Tự đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 2024**

Thực hiện Công văn chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Thanh Oai về việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 2024; Kế hoạch số 404/KH-MNTHA ngày 11/11/2024 về kế hoạch thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 2024 của nhà trường. Trường mầm non Tam Hưng A tiến hành và tổ chức tự kiểm tra, đánh giá, chấm điểm “Đơn vị học tập” năm 2024 như sau:

**I. NỘI DUNG:**

- 1. Thời gian:** Vào **hồi 8h00 ngày 29 tháng 11 năm 2024.**
- 2. Địa điểm:** Tại Văn phòng Trường mầm non Tam Hưng A.
- 3. Thành phần tham dự gồm:**
  - Bà: Nhữ Thị Thuý - Hiệu trưởng Trường mầm non Tam Hưng A.
  - Bà: Lê Thị Hoan - Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn trường.
  - Bà: Nguyễn Thị Liên - Phó Hiệu trưởng.
  - Bà: Nguyễn Thị Liên - Giáo viên, Tổ trưởng Khu Hưng Giáo
  - Bà: Phùng Thị Thanh - Giáo viên, Tổ phó khu Song Khê.
  - Bà: Vương Thị Miến - Giáo viên, Tổ phó khu Đại Thanh.
  - Bà: Lê Hồng Thuý - Giáo viên, Bí thư chi đoàn thanh niên.
  - Bà: Nguyễn Thị Tân - Giáo viên, BCH Công đoàn trường.
  - Bà: Tào Thị Nga - Nhân viên ND, TT Tổ nuôi dưỡng.
  - Bà: Ngô Thị Hạnh - Giáo viên, Tổ trưởng Tổ Nhà trẻ + 3 tuổi.
  - Bà: Tào Thị Hiền - Giáo viên, Tổ trưởng Tổ 4T + 5T

Đã tiến hành rà soát quy trình, hồ sơ và các minh chứng theo Kế hoạch số 404/KH-MNTHA ngày 11/11/2024 về kế hoạch thực hiện việc đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập năm 2024 của nhà trường.

**II. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ:**

Nhà trường đã tiến hành tổ chức tự kiểm tra, đánh giá xếp loại Đơn vị học tập năm 2024, kết quả tự kiểm tra, xếp loại được đánh giá như sau:

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa	Các minh chứng cần có	Hướng dẫn chấm điểm	Các minh chứng đã có	Điểm tự chấm
1	Tiêu chí về điều kiện để xây dựng Đơn vị học tập	30				30
1.1	Đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cho các thành viên học tập thường xuyên	10	- Kế hoạch học tập thường xuyên của đơn vị; - Hình ảnh, tài liệu, học liệu, bài giảng...	- Đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch: 10 điểm - Đơn vị xây dựng kế hoạch nhưng tổ chức	- Kế hoạch học tập thường xuyên của đơn vị và 100% CB,GV,NV trong đơn vị;	10

				thực hiện chưa hiệu quả: 5 điểm - Không xây dựng kế hoạch: 0 điểm	- Hình ảnh, tài liệu, kho học liệu, bài giảng của trường.	
1.2	Đơn vị có các quy định cụ thể nhằm động viên thành viên học tập	10	- Các quy định cụ thể của đơn vị nhằm động viên thành viên học tập (học phí, phương tiện, động viên, khen thưởng...)	- Có các quy định khả thi: 10 điểm. - Có các quy định nhưng có một số nội dung không khả thi: 5 điểm. - Không có quy định: 0 điểm	Có Quy chế thi đua khen thưởng được thống nhất trong hội nghị viên chức đầu năm học.	10
1.3	Đơn vị quan tâm đầu tư các nguồn lực gồm tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và những điều kiện đảm bảo để đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên	10	- Nguồn lực tài chính; - Có cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện khác phục vụ học tập, bồi dưỡng.	- Có đầu tư kinh phí hỗ trợ, cơ sở vật chất, thiết bị và những điều kiện đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên: 10 điểm. - Có kinh phí hỗ trợ hoặc cơ sở vật chất, thiết bị: 05 điểm. - Không có kinh phí hỗ trợ: 0 điểm	Nhà trường đã tập trung đầu tư kinh phí để mua sắm đầy đủ trang thiết bị về CNTT, thiết bị kết nối Internet phục vụ công tác học tập bồi dưỡng cho CB, GV, NV.	10
<b>2</b>	<b>Tiêu chí về kết quả học tập của các thành viên</b>	<b>30</b>				<b>28</b>
2.1	Thành viên trong đơn vị có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được lãnh đạo đơn vị phê duyệt;	10	- Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm của thành viên được lãnh đạo đơn vị phê duyệt. - Tự đánh giá của thành viên trong đơn vị.	Tỷ lệ thành viên trong đơn vị có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng và tự đánh giá hàng năm đạt: - Đạt 100%: 10 điểm - Từ 80% đến dưới 100%: 8 điểm - Từ 50% đến dưới 75%: 7 điểm - Từ 20% đến dưới 50%: 5 điểm. - Dưới 20%: 0 điểm.	-100% CB, GV, NV trong trường đều có bản cam kết tự học tập BD và XD Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm của cá nhân, được lãnh đạo đơn vị phê duyệt. đồng thời có bản tự đánh giá của từng thành viên trong đơn vị.	10
2.2	Thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần hợp tác, đoàn kết và trao đổi;	05	- Bảng chấm công của đơn vị; - Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm;	Tỷ lệ thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy, có tinh thần hợp tác, đoàn kết và trao đổi: - Đạt 100 %: 5 điểm. - Từ 75% đến dưới 100%: 3 điểm.	- Hàng tháng đều có bảng chấm công của đơn vị; - Có tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm	5

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 50% đến dưới 75%: 2 điểm.</li> <li>- Từ 30% đến dưới 50%: 1 điểm.</li> <li>- Dưới 30%: 0 điểm.</li> </ul>	của đơn vị;	
2.3	Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định của nhà nước.	10	Xác nhận của đơn vị đối với các thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng theo quy định kèm theo chương trình học tập, bồi dưỡng và văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học.	<p>Tỷ lệ thành viên trong đơn vị hoàn thành chương trình học tập, bồi dưỡng bắt buộc theo quy định đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt 100%: 10 điểm</li> <li>- Từ 75% đến dưới 100%: 8 điểm</li> <li>- Từ 50% đến dưới 75%: 7 điểm</li> <li>- Từ 30% đến dưới 50%: 5 điểm</li> <li>- Dưới 30%: 0 điểm</li> </ul>	Hầu hết CB,GV,NV đã và đang hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng theo quy định kèm theo chương trình học tập, bồi dưỡng và văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học.	8
2.4	Thành viên trong đơn vị đạt từ danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.	05	Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng hàng năm của thủ trưởng đơn vị và lãnh đạo cấp trên; bằng khen, giấy khen...	<p>Tỷ lệ thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt 70-100%: 5 điểm.</li> <li>- Từ 50% đến dưới 70%: 3 điểm.</li> <li>- Từ 30% đến dưới 50%: 2 điểm.</li> <li>- Từ 20% đến dưới 30%: 2 điểm.</li> <li>- Dưới 20%: 0 điểm.</li> </ul>	Có lưu giữ đầy đủ các Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng hàng năm của thủ trưởng đơn vị và lãnh đạo cấp trên; bằng khen, giấy khen...	5
<b>3</b>	<b>Tiêu chí đánh giá hiệu quả, tác động của xây dựng Đơn vị học tập</b>	<b>40</b>				<b>37</b>
3.1	<p>Thành viên trong đơn vị đáp ứng đầy đủ các năng lực và phẩm chất của Công dân học tập, gồm:</p> <p>a) Có ý thức tuân thủ pháp luật; thực hiện quyền và trách nhiệm công dân đối với gia đình, xã hội (5đ)</p> <p>b) Có cam kết học tập suốt đời để phát triển bản thân; (5đ)</p>	25	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm hoặc chứng nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” của địa phương,....</li> <li>- Bản cam kết học tập suốt đời của các thành viên trong đơn vị;</li> <li>- Kết quả đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt 100 %: 25 điểm.</li> <li>- Từ 75% đến dưới 100%: 15 điểm.</li> <li>- Từ 50% đến dưới 75%: 10 điểm.</li> <li>- Từ 20% đến dưới 50%: 5 điểm.</li> <li>- Dưới 20%: 0 điểm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; Có danh sách tổng hợp chứng nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” của địa phương đối với 100% CB,GV,NV.</li> <li>- 100% CB,GV,NV trong trường đều có bản</li> </ul>	23

	<p>c) Có ý thức tổ chức việc học tập trong gia đình, dòng họ, cộng đồng; (5đ)</p> <p>d) Có lối sống lành mạnh, tôn trọng và hòa hợp với môi trường; (1đ)</p> <p>đ) Biết sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; (5đ)</p> <p>e) Có tư duy phản biện, sáng tạo, tính chủ động và kỹ năng giải quyết vấn đề; (2đ)</p> <p>g) Tôn trọng và thực hiện bình đẳng giới; (1đ)</p> <p>h) Hiểu rõ, trân trọng sự đa dạng văn hóa và có cách ứng xử văn hóa phù hợp; (1đ)</p>		<p>“Dòng họ học tập”, “Gia đình văn hóa” hoặc Giấy khen, Giấy chứng nhận về thành tích học tập, công tác của các thành viên trong gia đình, dòng họ...</p> <p>- Danh sách các thành viên trong đơn vị kèm theo trình độ tin học, ngoại ngữ; văn bằng, chứng chỉ tin học; văn bằng, chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ. (Đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có thể sử dụng chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số thay cho chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ).</p>	<p>cam kết học tập suốt đời của cá nhân các thành viên trong đơn vị;</p> <p>- Có danh sách các thành viên trong đơn vị kèm theo trình độ tin học, ngoại ngữ; văn bằng, chứng chỉ tin học; văn bằng, chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ.</p> <p>- 100% CBQL, GV Biết sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc;</p>		
3.2	Đơn vị đạt từ danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên.	10	<p>Quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng hàng năm của cấp có thẩm quyền hoặc Bằng khen, Cờ thi đua của các cấp có thẩm quyền, ...</p>	<p>- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, Bằng khen, Cờ thi đua: 10 điểm.</p> <p>- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: 05 điểm</p> <p>- Không đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: 0 điểm</p>	<p>Có Quyết định công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng của các cấp có thẩm quyền công nhận “Cờ thi đua, bằng khen, TTLĐTT cấp CS”</p>	10
3.3	Góp phần tạo lập môi trường chia sẻ		Các hoạt động chia sẻ tri thức với các đơn vị	- 100% thành viên trong cơ quan tham gia các hoạt động		4

	tri thức với các đơn vị khác.	05	khác.	chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng với các đơn vị khác; hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (thông qua các hội thảo, hội nghị, cuộc thi, hội thi, các buổi thảo luận, làm việc nhóm, diễn đàn nội bộ, qua mạng internet, các câu lạc bộ...): 05 điểm. - Từ 75% đến dưới 100%: 03 điểm. - Từ 50% đến dưới 75%: 02 điểm. - Từ 30% đến dưới 50%: 01 điểm. - Dưới 30%: 0 điểm.		
<b>Tổng điểm</b>						<b>95</b>
<b>Xếp loại</b>						<b>Tốt</b>

### III. TỰ ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT:

#### 1. Ưu điểm:

Nhà trường đã triển khai và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về việc thực hiện học tập thường xuyên tại đơn vị đến 100% CB,GV,NV trong nhà trường, luôn khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp học và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng (các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn và dài hạn), đồng thời khuyến khích CB,GV,NV trong trường tích cực tự học tập, tự bồi dưỡng để đáp ứng đầy đủ các năng lực và phẩm chất của Công dân học tập. Đồng thời đã tập trung đầu tư kinh phí hỗ trợ, cơ sở vật chất, thiết bị và những điều kiện đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của thành viên.

Nhà trường đã thực hiện đăng tải các kế hoạch và nội dung triển khai trên trang Website của nhà trường [mntamhunga.thanhoai.edu.vn](http://mntamhunga.thanhoai.edu.vn) và trên trang Violet.vn//mamnon-tamhunga-hanoi. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nội dung và hình thức phong phú về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, “*Gia đình học tập*”, “*Dòng họ học tập*”, “*Cộng đồng học tập*”, “*Đơn vị học tập*”; tích cực hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời năm 2024, ngày hội đọc sách... đến từng cán bộ, CC,VC trong nhà trường.

Nhà trường luôn khuyến khích cán bộ, CCVC tự học, tự đào tạo bồi dưỡng và cử cán bộ, CC,VC tham gia các chương trình đào tạo (các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn và dài hạn). Thực hiện công khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đến toàn thể cán bộ, CC,VC trên Email [mntamhunga-to@hanoiedu.vn](mailto:mntamhunga-to@hanoiedu.vn), trên Website của nhà trường [mntamhunga.thanhoai.edu.vn](http://mntamhunga.thanhoai.edu.vn) và trên trang Violet.vn//mamnon-tamhunga-hanoi.

Nhà trường thường xuyên cập nhật, đánh giá trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý giáo dục của cán bộ, GV,NV và lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, ưu tiên các đối tượng thuộc diện quy hoạch.

## **2. Tồn tại:**

Do hầu hết các lớp đào tạo, bồi dưỡng đều được tổ chức vào giờ hành chính, nên cán bộ, GV,NV được nhà trường cử đi đào tạo, bồi dưỡng đã gặp nhiều khó khăn trong việc sắp xếp thời gian, công việc và công tác nên cũng ảnh hưởng nhiều đến công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Kinh phí thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường cho cán bộ, GV,NV còn hạn hẹp.

## **3. Kết luận :**

Tổng số điểm đạt được: 95/100 điểm.

Tự đánh giá: Xếp loại tốt

Biên bản được thông qua vào lúc 10h30 ngày 29/11/2024 và được các thành viên tham gia đều nhất trí, không ai có ý kiến nào khác./.

**THƯ KÝ**

**CÁC THÀNH VIÊN KHÁC**

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**

**Tào Thị Hiền**

**Lê Thị Hoan**

**Nhữ Thị Thủy**

**Tào Thị Nga**

**Nguyễn Thị Liên PHT**

**Lê Hồng Thủy**

**Nguyễn Thị Liên GV**

**Nguyễn Thị Tân**

**Phùng Thị Thanh**

**Ngô Thị Hạnh**

**Vương Thị Miên**